

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BẢO THẮNG
TỈNH LÀO CAI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc

Bản án số: 27/2022/HS-ST
Ngày 15-7-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẢO THẮNG - TỈNH LÀO CAI

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hoàng Liên.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Lê Giang Vân và bà Trần Thị Thu Hương.

- T ký phiên tòa: Ông Phan Quốc Vương - T ký Tòa án nhân dân huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Đình Lương - Kiểm sát viên.

Ngày 15/7/2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 13/2022/TLST-HS ngày 20 tháng 5 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 23/2022/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 7 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. Trần Mạnh C (Tên gọi khác: Không) - Sinh ngày: 30 tháng 07 năm 1998 tại huyện B, tỉnh Lào Cai; Nơi cư trú: Thôn L, xã T, huyện B, tỉnh Lào Cai; nghề nghiệp: Tự do; trình độ văn hóa (học vấn) lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: N; tôn giáo: Không; Chức vụ đảng, đoàn thể: Không; Quốc tịch: Việt N; con ông Trần Sỹ H - Sinh năm: 1962 và bà Phan Thị T - Sinh năm: 1971, đều cư trú tại: Thôn L, xã T, huyện B, tỉnh Lào Cai; Bị cáo chưa có vợ, con.

Tiền án: không; Tiền sự: Không; Nhân thân: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 11/08/2021, hiện bị cáo đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Bảo Thắng - Có mặt.

2. Nguyễn Trung Đ (Tên gọi khác: Không) - Sinh ngày: 19 tháng 03 năm 1998 tại huyện B, tỉnh Lào Cai; Nơi cư trú: Thôn T, xã T, huyện B, tỉnh Lào Cai; nghề nghiệp: Tự do; trình độ văn hóa (học vấn) lớp 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: N; tôn giáo: Không; Chức vụ đảng, đoàn thể: Không; Quốc tịch: Việt N; Không xác Đ được bố đẻ, con bà Nguyễn Thị H - Sinh năm: 1975, nơi cư trú: Thôn T, xã T, huyện B, tỉnh Lào Cai; bị cáo chưa có vợ, con.

Tiền án: không; Tiền sự: Không; Nhân thân: không.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 11/08/2021, hiện bị cáo đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Bảo Thắng - Có mặt.

3. Đặng Huy N (Tên gọi khác: Không) - Sinh ngày: 19 tháng 02 năm 1992 tại huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai; Nơi cư trú: Thôn L, xã T, huyện B, tỉnh Lào Cai; nghề nghiệp: Tự do; trình độ văn hóa (học vấn) lớp 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: N; tôn giáo: Không; Chức vụ đảng, đoàn thể: Không; Quốc tịch: Việt N; con

ông Đặng Huy C - Sinh năm: 1962 (đã chết) và bà Ngô Thị Lan - Sinh năm: 1963, nơi cư trú: Thôn L, xã T, huyện B, tỉnh Lào Cai; Bị cáo chưa có vợ, con.

Tiền án: không; Tiền sự: Không; Nhân thân: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 04/4/2022, hiện bị cáo đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Bảo Thắng - Có mặt.

-*Bị hại*: Anh Nguyễn Mạnh T – sinh năm 1988;

ĐKKH: Thôn Y, xã Đ, huyện Q, thành phố H; Nơi làm việc: xã C, thành phố L, tỉnh Lào Cai – có mặt.

-*Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*:

1. Bà Phan Thị T – Sinh năm 1971; Địa chỉ: Thôn L, xã T, huyện B, tỉnh Lào Cai – Có mặt;

2. Ông Nguyễn Văn H – Sinh năm 1977; Địa chỉ: Thôn T, xã T, huyện B, tỉnh Lào Cai – Có mặt;

3. Bà Ngô Thị L – Sinh năm 1963; Địa chỉ: Thôn L, xã T, huyện B, tỉnh Lào Cai – Có mặt;

Những người làm chứng:

1. Ông Mai Xuân T - Sinh năm 1976; Địa chỉ: Thôn L, xã T, huyện B, tỉnh Lào Cai – Vắng mặt;

2. Chị Trần Thị T - Sinh năm: 2002.

Địa chỉ: Thôn L, xã T, huyện B, tỉnh Lào Cai – Vắng mặt;

3. Anh Bùi Hoàng T - Sinh năm: 1994.

Địa chỉ: Thôn A, xã M, huyện H, tỉnh Tuyên Quang – Vắng mặt;

4. Anh Đinh Văn Thái - Sinh năm: 1993.

Địa chỉ: C, xã P, huyện N, tỉnh Ninh Bình – Vắng mặt;

5. Anh Hoàng Đình T - Sinh năm: 1992.

Địa chỉ: Xóm 1 Thôn Đ, xã Khánh C, huyện Y, tỉnh Ninh Bình – Vắng mặt;

6. Anh Triệu Ông U- Sinh năm: 1998.

Địa chỉ: Thôn Đ, xã P, huyện B, tỉnh Lào Cai – Vắng mặt;

7. Anh Triệu Sinh H - Sinh năm: 1996.

Địa chỉ: Thôn L, xã V, huyện T, tỉnh Phú Thọ - Vắng mặt;

8. Nguyễn Trọng T - Sinh năm: 1976.

Địa chỉ: Khu phố A, phường H, thị xã N, tỉnh Thanh Hoá – Vắng mặt;

9. Anh Nguyễn Văn Q – Sinh năm: 1994.

Địa chỉ: Thôn M, xã G, huyện G, tỉnh Ninh Bình Vắng mặt.

10. Anh Mai Xuân N – Sinh năm 1998; Địa chỉ: Thôn L, xã T, huyện B, tỉnh Lào Cai – Vắng mặt;

11. Anh Phạm Văn Đ – Sinh năm: 1991; Địa chỉ: xã K, huyện Y, tỉnh Ninh Bình – Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN :

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội Dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ ngày 08/06/2021, Trần Mạnh C, Mai Xuân N, Nguyễn Huy D và một số người khác ngồi uống bia tại quán bia T ở thôn L, xã T, huyện B. Sau đó Đặng Huy N và Nguyễn Trung Đ cũng đến uống bia cùng. Sau đó Đ

mượn xe máy của Đặng Huy N về nhà, trên đường về do xe bị thùng sấm nên Đ dắt xe về nhà Đặng Huy N và gọi điện thoại cho Trần Mạnh C để nhờ C nói với Đặng Huy N đón Đ. Đặng Huy N đã mượn xe máy Yamaha Exciter BKS 24B1-730.43 của Mai Huy Q để đón Đ. Đến khoảng hơn 20 giờ cùng ngày, Mai Xuân N và Trần Mạnh C rủ nhau đi chơi, C đã điều khiển xe máy Honda Dream BKS 24K1-8027 chở Mai Xuân N đi theo đường liên thôn đến đường mới đang thi công theo hướng thành phố Lào Cai (tuyến đường Vạn Hòa - Bảo Hà). Khi C đi đến chân dốc rẽ vào nghĩa trang thôn L, xã Thái Niên thì gặp anh Bùi Hoàng Thời điều khiển xe máy theo hướng ngược chiều, chở anh Nguyễn Văn Q và anh Đinh Văn Thái đang rẽ vào đường này, cả anh Thời, anh Thái, anh Q là công nhân của Công ty C, đang thi công tuyến đường Vạn Hòa - Bảo Hà. C và Mai Xuân N thấy xe của nhóm anh Thời đang dừng gần chân dốc nên C nói với nhóm anh Thời "*Đi đi đứng lại làm gì*", anh Thời đã điều khiển xe đi thì Mai Xuân N đã nói với C "*Đi xem ba thằng này thế nào*", C điều khiển xe đuổi theo đến đỉnh dốc nghĩa trang thôn L, lúc này khoảng cách giữa 02 xe là khoảng 05 mét, Mai Xuân N đã hô lên "*Máy thằng kia đứng lại*", anh Thời dừng xe lại, thì C xuống xe dùng tay tát vào mặt anh Đinh Văn Thái 01 phát, đấm vào mặt anh Q 01 phát, còn Mai Xuân N cũng xông đến đấm 01 phát vào đầu anh Thời. Khi bị đánh, anh Thời và anh Q đã bỏ xe máy chạy xuống dốc ra đường mới, còn anh Thái bỏ chạy vào đường liên thôn. C đứng tại vị trí dựng xe máy, còn Mai Xuân N đuổi theo anh Thời và anh Q, lúc đó C và Mai Xuân N đều nghe thấy câu nói từ phía dưới dốc là "*Gọi người cầm dao xuống chém bỏ mẹ chúng nó đi*", Mai Xuân N đuổi theo một đoạn nhưng không kịp nên quay lại vị trí dựng xe và nói với C "*Đi về nhà tao lấy gậy*", mục đích để quay lại đánh nhau với nhóm công nhân C. C đã chở Mai Xuân N đi về nhà, C ngồi trên xe chờ ở cổng, còn Mai Xuân N đi vào phòng ngủ của mình lấy 01 gậy bóng chày và 01 gậy rút sắt cầm ra xe và cùng C đi ra cổng nghĩa trang thôn L. Trong thời gian C và Mai Xuân N quay về nhà lấy gậy, anh Thời đã quay lại lấy xe máy đi xuống đường mới. Sau đó, C và Mai Xuân N quay ra cổng nghĩa trang thôn L nhưng không thấy xe của nhóm anh Thời đâu. Qua ánh đèn xe máy, C nhìn thấy dưới chân dốc đường mới có đông người, C liền chở Mai Xuân N đi xuống đường mới thì gặp chị Trần Thị T, chị T là người được anh Thời gọi ra để can ngăn đánh nhau, ngoài ra còn có khoảng 6 - 7 người khác. C đã dừng xe lại và cùng với Mai Xuân N xuống xe. Lúc này Mai Xuân N đưa cho C 01 chiếc gậy bóng chày còn Mai Xuân N cầm gậy rút sắt đuổi đánh nhóm công nhân. C đã cầm gậy bóng chày đuổi theo vụt 01 phát trúng vào lưng anh Nguyễn Văn Q thì anh Q bỏ chạy, Mai Xuân N cũng đuổi theo dùng gậy rút sắt vụt 02 phát vào lưng anh Q, khiến anh Q bị ngã ra ven đường, nhưng vẫn kịp vùng dậy bỏ chạy theo đường mới về hướng thành phố Lào Cai, cùng lúc đó nhóm công nhân C Thịnh Thi còn có các anh Bùi Hoàng T, Triệu Ông U, Hoàng Đình T, Triệu Sinh H cùng bỏ chạy theo đường mới về hướng thành phố Lào Cai, anh Nguyễn Trọng T không bỏ chạy mà đứng tại ven đường. C và Mai Xuân N đuổi theo nhóm công nhân được khoảng hơn 10 mét, thì bị nhóm người này nhặt đất, đá ném trở lại nên không đuổi nữa mà quay lại vị trí dựng xe máy.

Trong thời gian Trần Mạnh C và Mai Xuân N xô sát, đánh nhau với nhóm

công nhân C Thịnh Thi, thì Đặng Huy N đi xe máy mượn của Mai Huy Q về đón Nguyễn Trung Đ quay lại quán bia nhưng không gặp C và Mai Xuân N. Sau khi hỏi mọi người, Đặng Huy N điều khiển xe máy chở Đ đi về hướng nghĩa trang thôn L, sau đó đi xe xuống đường mới và dừng xe ở phía bên phải đường theo hướng đi lên thành phố Lào Cai. Đặng Huy N nhìn thấy chị Trần Thị T ngồi trên xe máy ở phía bên trái đường và thấy Trần Mạnh C, Mai Xuân N cầm gậy đi bộ từ hướng thành phố Lào Cai xuống gần vị trí dừng xe máy mà C điều khiển trước đó. Sau khi Đặng Huy N nói chuyện với T thì biết Mai Xuân N và C vừa đánh nhau với nhóm bạn của chị T, nhưng Đặng Huy N không nói gì. Cùng lúc này Đặng Huy N, Mai Xuân N, Trần Mạnh C và Nguyễn Trung Đ nhìn thấy từ hướng thành phố Lào Cai có 01 xe máy do anh Nguyễn Mạnh T điều khiển chở anh Phạm Văn Đ cùng là công nhân Công ty C Thịnh Thi đang di chuyển từ phía trên dốc xuống và dừng lại ở giữa đường, gần vị trí xe máy của Đặng Huy N là hơn 5 mét, Đặng Huy N T đến vị trí xe máy của anh T, vừa đi Đặng Huy N vừa nói “*Tắt hộ bố cái đèn đi*”, anh T nói “*Em ơi toàn anh em với nhau, đánh đấm nhau làm gì, anh xuống nhà em uống rượu với bố em mấy lần rồi*”. Nghe vậy, Đặng Huy N đặt tay trái lên đèn pha xe máy và nói “*Đánh bỏ mẹ nó đi*”, đồng thời dùng tay phải tát 01 cái vào vùng má trái của anh T. Khi nghe Đặng Huy N có lời nói, hành động như vậy, do đang bức tức nên C đã di chuyển đến gần đầu xe máy của anh T nói “*Chúng mày gọi người xuống đánh bọn tao à*” và C dùng tay phải cầm gậy bóng chày vụt phát thứ nhất thì anh Đông ngồi ở phía sau giơ hai tay ra đỡ, sau đó anh Đ bỏ chạy, anh T vẫn ngồi trên xe, C tiếp tục dùng gậy vụt anh T 03 phát lần lượt trúng vào vùng thái dương phải, bả vai phải và thái dương trái của anh T, tuy nhiên anh T vẫn ngồi trên xe máy. Ngay khi đó, Nguyễn Trung Đ đứng ở phía sau thấy các bạn mình là Đặng Huy N có hành động tát anh T, còn C dùng gậy vụt anh T nên Đ đã nhặt ở bên phải ven đường 01 đoạn gậy tre khô dài khoảng 01 mét, Đ đã xông lên trước đầu xe anh T và dùng tay phải cầm gậy vụt 01 phát trúng vào vùng đầu anh T khiến anh T đổ gục đầu sang bên trái và ngã ra đường bất tỉnh. Tại thời điểm Đặng Huy N, Trần Mạnh C, Nguyễn Trung Đ có lời nói, hành động dùng tay, hung khí tấn công anh Nguyễn Mạnh T, thì Mai Xuân N có mặt ở gần đó nhưng không tham gia tấn công anh T. Sau khi anh T bị đánh bất tỉnh, C quay ra lấy xe máy đi cùng Mai Xuân N, còn Đặng Huy N lấy xe máy đi cùng Đ ra về. Về phía anh Nguyễn Mạnh T được anh em công nhân đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Lào Cai.

Tại kết luận giám Đ pháp y số 152/GĐPY ngày 30/6/2021 của Trung tâm Pháp y tỉnh Lào Cai kết luận: Tỷ lệ tổn Thương cơ thể do Thương tích gây ra hiện tại đối với anh Nguyễn Mạnh T là 22%.

Tại kết luận giám Đ pháp y số 138/GĐPY ngày 30/6/2021 của Trung tâm pháp y tỉnh Lào Cai, kết luận: tỷ lệ tổn Thương cơ thể do Thương tích gây nên đối với anh Nguyễn Văn Q là 3%.

Tại các kết luận giám Đ pháp y của Trung tâm pháp y tỉnh Lào Cai đối với anh Bùi Hoàng Thời, anh Đinh Văn Thái và anh Phạm Văn Đông đều xác Đ mức tổn Thương cơ thể của cả ba người là 0%.

Đối với anh Nguyễn Văn Q: Yêu cầu Mai Xuân N và Trần Mạnh C phải

bồi Tòng số tiền 10.000.000 đồng. Mai Xuân N và Trần Mạnh C đã tác động gia đình bồi Tòng đủ 10.000.000 đồng cho anh Nguyễn Văn Q. Anh Q có đơn rút đơn khởi tố vụ án hình sự và miễn truy cứu trách nhiệm hình sự đối với Mai Xuân N và Trần Mạnh C.

Đối với bị hại Nguyễn Mạnh T: Yêu cầu bồi Tòng tổng số tiền 110.000.000 đồng. Do quá trình điều tra, Mai Xuân N và Nguyễn Huy D đã tự nguyện hỗ trợ cho anh T tổng số 9.000.000 đồng. Mai Xuân N và Nguyễn Huy D không yêu cầu anh T và các bị cáo phải hoàn trả. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, anh T chỉ yêu cầu 3 bị cáo bồi Tòng tổng số tiền 100.000.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số 12/CT-VKSBT ngày 18/05/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Thắng truy tố bị cáo Trần Mạnh C, Nguyễn Trung Đ và Đặng Huy N về tội “Cố ý gây Tơng tích” theo Điều đ Khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Thắng giữ nguyên quan điểm truy tố, xác Đ vụ án có tính đồng phạm giản đơn, trong đó Đặng Huy N giữ vai trò xúi giục, kích động, bị cáo Trần Mạnh C và Nguyễn Trung Đ là người trực tiếp sử dụng hung khí gây Tơng tích cho bị hại 22%. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Đặng Huy N, Nguyễn Trung Đ và Trần Mạnh C phạm tội “Cố ý gây Tơng tích”;

Đề nghị áp dụng Điều đ Khoản 2 Điều 134; Điều b, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51, Điều 17, 58 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Đặng Huy N từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù tính từ ngày bắt tạm giam.

Áp dụng Điều đ Khoản 2 Điều 134; Điều b, s Khoản 1 Điều 51, Điều 17, 58 Bộ luật hình sự, xử phạt Trần Mạnh C 03 năm 06 tháng đến 04 năm tù tính từ ngày bắt tạm giam.

Xử phạt Nguyễn Trung Đ 03 năm đến 03 năm 09 tháng tù tính từ ngày bắt tạm giam.

Về vật chứng của vụ án: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tuyên tịch thu để tiêu hủy các vật chứng có liên quan trong vụ án theo biên bản giao nhận vật chứng tài sản ngày 19/5/2022.

Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự, Điều 584, 585, 587, 590 Bộ luật dân sự buộc các bị cáo Trần Mạnh C, Nguyễn Trung Đ và Đặng Huy N phải có nghĩa vụ liên đới bồi Tòng thiệt hại sức khỏe cho anh Nguyễn Mạnh T tổng số tiền là 100.000.000 đồng, mỗi bị cáo phải bồi Tòng là 33.333.000 đồng, xác nhận bị cáo Đặng Huy N đã bồi Tòng cho bị hại tổng số tiền 27.000.000 đồng còn 6.333.000 đồng thì bị hại cho bị cáo N, không yêu cầu bồi Tòng tiếp; Bị cáo Đ và bị cáo C, mỗi bị cáo bồi Tòng cho bị hại 7.000.000 đồng nên mỗi bị cáo còn phải tiếp tục bồi Tòng cho bị hại 26.333.000 đồng theo quy Đ.

Tuyên án phí và quyền kháng cáo cho những người tham gia tố tụng theo quy Đ của pháp luật.

NHẬN Đ CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội Dng vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận Đ như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết Đ tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử: Xét thấy điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền và đầy đủ trình tự thủ tục tố tụng theo quy Đ của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết Đ của cơ quan, người T hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết Đ tố tụng đều hợp pháp, đảm bảo việc điều tra, truy tố, xét xử vụ án đúng quy Đ của pháp luật.

[2] Về hành vi phạm tội của các bị cáo:

Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, xác Đ các bị cáo giữa bị hại và các bị cáo không có mâu thuẫn từ trước. Tuy nhiên tối 08/6/2022, khi nhìn thấy xe mô tô của anh Thời trở anh Q và anh T thì Mai Xuân N đã bảo C điều khiển xe đuổi theo, sau đó N và C dùng tay tấn công các anh Thời, Q và Thái. Khi nhóm anh Thời bỏ chạy thì Mai Xuân N đã bảo C đi về nhà mình lấy gậy bóng chày và gậy rút sắt để tiếp tục quay ra đánh nhau. Sau khi lấy được hung khí, Trần Mạnh C và Mai Xuân N đã dùng gậy bóng chày và gậy rút sắt đuổi tấn công, gây tổn hại sức khỏe đối với anh Nguyễn Văn Q là 3%.

Sau khi bị nhóm công nhân C Thịnh Thi ném đất đá trở lại, C và Mai Xuân N không đuổi theo nữa mà quay trở lại vị trí dựng xe máy, thì gặp Đặng Huy N và Nguyễn Trung Đ, cùng lúc đó anh Nguyễn Mạnh T đi xe máy trở anh Phạm Văn Đông đi đến. Lúc này, Đặng Huy N đã T đến đầu xe máy anh T đang dừng và có lời nói kích động “Đánh bỏ mẹ nó đi”, đồng thời dùng tay phải tát 01 cái vào mặt anh T. Khi Đặng Huy N có lời nói, hành động như vậy đã kích động C và Đ lần lượt dùng gậy bóng chày và gậy tre tấn công, gây tổn hại 22% sức khỏe đối với anh T.

Quá trình điều tra đã chứng minh, tại thời điểm anh Nguyễn Mạnh T bị tấn công, thì Mai Xuân N có mặt tại hiện trường nhưng không tham gia tấn công anh T, không có lời nói, hành động nào liên quan đến việc gây Tơng tích cho anh T nên Mai Xuân N không phải chịu trách nhiệm hình sự đối với hành vi gây Tơng tích cho anh T do Trần Mạnh C, Nguyễn Trung Đ và Đặng Huy N gây ra.

Đây là vụ án có tính chất đồng phạm giản đơn, trong đó bị cáo Đặng Huy N giữ vai trò kích động, xúi giục trong vụ án. Các bị cáo Trần Mạnh C và Nguyễn Trung Đ là những người trực tiếp sử dụng hung khí nguy hiểm tấn công gây tổn hại sức khỏe 22% đối với anh Nguyễn Mạnh T nên C và Đ giữ vai trò thực hành trong vụ án. Các bị cáo và bị hại đều không có mâu thuẫn gì nhưng bị cáo C và Đ nhưng đã dùng gậy bóng chày và gậy tre là hung khí nguy hiểm để tấn công anh T, hành vi của các bị cáo thể hiện tính chất côn đồ và sử dụng hung khí nguy hiểm để tấn công bị hại trong vụ án. Do đó, các bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về tội “Cố ý gây Tơng tích” theo quy Đ tại Điểm đ Khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự. Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ và gây mất trật tự trị an xã hội tại địa phương. Vì vậy, cần thiết phải đưa ra xử lý nghiêm minh trước pháp luật mới có tác dụng giáo dục, răn đe đối với các bị can và phòng ngừa chung.

Đối với Mai Xuân N và Trần Mạnh C đã có hành vi dùng gậy rút sắt và gậy bóng chày là hung khí nguy hiểm tấn công gây tổn hại 03% sức khỏe đối với anh Nguyễn Văn Q, do anh Q đã tự nguyện có đơn rút yêu cầu khởi tố đối với Mai Xuân N và Trần Mạnh C nên Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Thắng đã ra quyết Đ đình chỉ vụ án đối với Mai Xuân N về hành vi “Cố ý gây Tơng tích”, không xử lý trách nhiệm hình sự đối với C về hành vi gây Tơng tích cho anh Q, Mai Xuân N đã bị xử phạt vi phạm hành chính theo quy Đ, Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa hôm nay là phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, khẳng Đ Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Thắng truy tố các bị cáo Đặng Huy N, Trần Văn C và Nguyễn Trung Đ về tội “Cố ý gây Tơng tích” theo Điều đ Khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự là đúng người đúng tội, đúng pháp luật.

Đối với số tiền Mai Xuân N và Nguyễn Huy D đã hỗ trợ anh T, đến nay Mai Xuân N, Nguyễn Huy D gia đình không yêu cầu anh T và các bị cáo phải trả lại số tiền này.

Đối với các anh Bùi Hoàng Thời, Đinh Văn Thái, anh Phạm Văn Đông, Triệu Ông Ú, Hoàng Đình Thái, Triệu Sinh Huy, Nguyễn Trọng Tuấn là công nhân Công ty cổ phần tập đoàn đầu tư xây dựng C Thịnh Thi bị Mai Xuân N, Trần Mạnh C đuổi đánh và có mặt tại hiện trường vào tối ngày 08/6/2021, nhưng đều không bị Tơng tích gì nên không yêu cầu, đề nghị gì;

[3] Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng: Các bị cáo Đặng Huy N, Trần Văn C và Nguyễn Trung Đ đều không có tình tiết tăng nặng.

Về tình tiết giảm nhẹ: quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, các bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tự nguyện bồi Tòng, khắc phục hậu quả. Do đó cần xem xét cho các bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy Đ tại Điều b, s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; Đối với bị cáo Đặng Huy N được bị hại Nguyễn Mạnh T có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, do đó xem xét cho bị cáo Đặng Huy N được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy Đ tại Khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4] Về trách nhiệm dân sự:

Đối với bị hại Nguyễn Mạnh T yêu cầu các bị cáo trong vụ án phải bồi Tòng tổng số tiền 100.000.000 đồng, gồm chi phí nằm viện, tiền thuốc, tiền xe đi lại, tiền công người chăm sóc, các bị cáo đều nhất trí bồi Tòng cho anh T. Do đó 03 bị cáo phải có nghĩa vụ liên đới bồi Tòng cho anh T, mỗi bị cáo là 33.333.000đồng.

Đối với Đặng Huy N đã tác động gia đình bồi Tòng cho anh T tổng số tiền 27.000.000 đồng, còn lại 6.333.000đồng thì anh T cho bị cáo N và không yêu cầu phải bồi Tòng tiếp; Đối với Trần Mạnh C và Nguyễn Trung Đ đã tác động gia đình bồi Tòng cho anh T là 7.000.000đồng/1 bị cáo, anh T yêu cầu các bị cáo C và Đ mỗi bị cáo còn phải bồi Tòng số tiền là 26.333.000 đồng. Tại phiên tòa các bị cáo nhất trí với yêu cầu bồi Tòng của anh T, tuy nhiên do đang bị tạm giam và chưa có tài sản để bồi Tòng nên sẽ bồi Tòng cho anh T sau.

Đối với anh Nguyễn Văn Q: Yêu cầu Mai Xuân N và Trần Mạnh C phải bồi Tồng số tiền 10.000.000 đồng. Mai Xuân N và Trần Mạnh C đã tác động gia đình bồi Tồng đủ 10.000.000 đồng cho anh Q, đến nay anh Q không yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[5] Về vật chứng của vụ án:

Đối với chiếc xe máy Honda Dream màu sơn tím, BKS 24K1-8027, do Trần Mạnh C dùng làm phương tiện chở Mai Xuân N thuộc sở hữu của ông Mai Xuân T. Khi Mai Xuân N lấy xe đi chơi, sau đó cùng C quay về nhà lấy hung khí để đánh nhau với nhóm công nhân C thì ông T không biết và không liên quan nên Cơ quan điều tra đã xử lý vật chứng trả lại xe cho ông Thu, đến nay ông Thu không yêu cầu gì, Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Đối với các vật chứng khác như 01 đoạn gậy rút bằng kim loại và 01 đoạn gậy bóng chày có liên quan đến vụ án nhưng không còn giá trị sử dụng nên tuyên tịch thu để tiêu hủy. Ngoài ra, Nguyễn Trung Đ khai sử dụng 01 đoạn gậy tre khô làm hung khí tấn công anh Nguyễn Mạnh T, sau đó Đ vứt đoạn gậy tre tại hiện trường. Cơ quan điều tra đã T hành truy tìm vật chứng nhưng không thu giữ được nên không xem xét giải quyết.

Đối với chiếc xe máy Yamaha Exciter BKS 24B1-730.43 do bị cáo Đặng Huy N mượn của anh Mai Huy Q đi đón Nguyễn Trung Đ, sau đó cùng nhau đi ra địa điểm Mai Xuân N và Trần Mạnh C đuổi đánh nhóm công nhân C Thịnh Thi. Xét thấy, khi cho Đặng Huy N mượn xe thì anh Q không biết N mượn xe vào mục đích gì và anh Q cũng không liên quan đến hành vi phạm tội của các bị cáo nên Cơ quan điều tra không thu giữ xe máy BKS 24B1-730.43 để xử lý nên không xem xét giải quyết.

[6] Về án phí: Bị cáo Đặng Huy N phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm; bị cáo Trần Mạnh C và Nguyễn Trung Đ mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm và 1.316.650 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm, tổng cộng bị cáo C và Đ mỗi bị cáo phải chịu 1.516.650 đồng tiền án phí.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng không đề nghị gì khác nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố các bị cáo Trần Mạnh C, Nguyễn Trung Đ và Đặng Huy N, phạm tội “Cố ý gây Tòng tích”,

Căn cứ vào Điểm đ Khoản 2 Điều 134; Điểm b, s Khoản 1 Điều 51, Điều 17, 58 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Trần Mạnh C 03 năm 06 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam 11/8/2021.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Trung Đ 03 năm 03 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam 11/8/2021.

Căn cứ vào Điểm đ Khoản 2 Điều 134; Điểm b, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51, Điều 17, 58 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Đặng Huy N 02 năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam 04/4/2022.

2. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 48 Bộ luật hình sự, Điều 584, 585, 587, 590 Bộ luật dân sự, buộc các bị cáo Trần Mạnh C, Nguyễn Trung Đ và Đặng Huy N phải có nghĩa vụ liên đới bồi Tồng thiệt hại cho anh Nguyễn Mạnh T tổng số tiền là 100.000.000 đồng, mỗi bị cáo phải bồi Tồng cho anh T số tiền 33.333.000 đồng;

Xác nhận bị cáo Đặng Huy N đã bồi Tồng cho anh T tổng số tiền 27.000.000 đồng còn 6.333.000 đồng thì anh T cho bị cáo Đặng Huy N và không yêu cầu bồi Tồng tiếp;

Xác nhận bị cáo Trần Mạnh C và Nguyễn Trung Đ mỗi bị cáo đã bồi Tồng cho anh T 7.000.000 đồng, bị cáo C và bị cáo Đ mỗi bị cáo còn phải tiếp tục bồi Tồng cho anh T 26.333.000 đồng.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành xong các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án phải chịu khoản tiền lãi của số tiền chậm thi hành án tương ứng với thời gian chậm thi hành án theo quy Đ tại Điều 357 và Điều 468 Bộ luật dân sự.

3. Về vật chứng của vụ án: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự và Khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tuyên tịch thu để tiêu hủy 01 đoạn gậy rút bằng kim loại và 01 đoạn gậy bóng chày theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 19/5/2022 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Bảo Thắng và Chi cục thi hành án dân sự huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai.

4. Về án phí: Áp dụng Điều 135, Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Tồng vụ Quốc hội buộc bị cáo Đặng Huy N phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm; bị cáo Trần Mạnh C và Nguyễn Trung Đ mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm và 1.316.650 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm, tổng cộng bị cáo C và Đ mỗi bị cáo phải chịu 1.516.650 đồng tiền án phí.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, bị hại, người có quyền lợi liên quan. Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy Đ tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy Đ tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy Đ tại Điều 30 Luật thi hành án;

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lào Cai
- VKSND tỉnh Lào Cai;
- VKSND Bảo Thắng;
- Công an huyện Bảo Thắng (2);
- Nhà tạm giữ Công an huyện Bảo Thắng;
- PC (81); Sở tư pháp;
- Cơ quan THAHS công an tỉnh Lào Cai;
- Bị cáo (3); Bị hại;
- Người có quyền lợi liên quan;
- Thi hành án (2);

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Hoàng Liên

- Lru HS, THS, VP.

